

Bản án số: 145/2024/HS-
ST
Ngày: 28-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Như Toàn và ông Phạm Ngọc Hưng

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Tuấn - Thẩm tra viên Tòa án Nhân dân thành phố Hạ Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28/6/2024, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2024/HSST ngày 31/5/2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2024/QĐXXST-HS ngày 18/6/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Phương A**, sinh ngày 28/10/2002 tại thành phố Hải Phòng. Giới tính: Nữ. Nơi thường trú: Thôn 7, xã H, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Nơi ở: Phòng 1906, tầng 19, toà C, Chung cư Newlife, tổ 4, khu 5B, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 9/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Nguyễn Trung T, sinh năm 1960 và bà Vũ Thị C, sinh năm 1966. Chưa có chồng, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt

2. Họ và tên: **Ngô Công T**, sinh ngày 27/4/1998 tại tỉnh Quảng Ninh. Giới tính: Nam. Nơi thường trú: Khu 3, phường N, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở: Phòng 303, số nhà A3, tổ 1B, khu 7, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Ngô Văn T, sinh năm 1966 và bà Lê Thị T, sinh năm 1971. Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt

3. Họ và tên: **Bế Văn T2**, sinh ngày 05/12/2001, tại tỉnh Quảng Ninh. Giới tính: Nam. Nơi thường trú: xã Tân Lập, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh. Nơi ở: Phòng 303, số nhà A3, tổ 1B, khu 7, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Tày. Tôn giáo: Không. Trình độ



văn hóa: Lớp 11/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Bế Văn T (Đã chết) và bà Bế Thị B, sinh năm 1983. Chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 06/3/2018, bị Công an thị trấn Đầm Hà, huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng các loại pháo mà không được phép. Bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2023 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh, có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đinh Tiến H, sinh năm 2002. Nơi thường trú: Thôn L, xã Lập Lễ, huyện Thuỷ Nguyên, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Anh Trần Văn Tr, sinh năm 2020. Nơi thường trú: Thôn X, xã Thống Nhất, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Hoàng N2, sinh năm 1990. Nơi ở: Số 5, ngách 4, ngõ 93, đường Nguyễn Công Trứ, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

4. Anh Phạm Quốc K, sinh năm 1996. Nơi ở: Tổ 1, khu 1, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bế Văn T2 thuê trọ tại phòng 301, số A3, thuộc tổ 1B, khu 7, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Từ tháng 10/2023, T2 mua ma túy về bán và sử dụng. Đến tháng 12/2023, T2 và Ngô Công T đang thuê trọ tại phòng 303 cùng địa chỉ với T2, thống nhất cùng nhau mua ma túy về bán. Từ tháng 10/2023 đến ngày 25/12/2023, tại địa bàn thành phố Hạ Long, T2 và T mua ma túy của Nguyễn Phương A và đối tượng tên Sinh (không xác định lai lịch). Sau đó, T2 và T tự mình bán hoặc cùng nhau bán ma túy cho nhiều người, cụ thể:

1. Hành vi Bế Văn T2 bán ma túy trái phép.

Do bản thân sử dụng ma túy nên ngày 08/10/2023, T2 mua 03 (ba) gam ma túy Ketamine với giá 1.800.000 đồng/gam của một người đàn ông tên Sinh (không rõ lai lịch địa chỉ) tại quán Bar Square thuộc tổ 5, khu 9A, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Sau khi mua được ma túy, T2 sử dụng và bán 02 (hai) lần cho Trần Văn Tr:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 05 giờ 15 phút, ngày 09/10/2023, Trinh gọi điện qua ứng dụng Messenger cho T2 hỏi mua 01 (một) gam ma túy Ketamine. T2 báo giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Trinh đồng ý và chuyển khoản tiền mua ma túy từ ngân hàng MB bank số 88363688888888 của Trinh đến tài khoản ngân hàng MB bank số 5010304056789 của T2. Sau đó, Trinh đến nhà trọ của T2 tại số nhà A3 thuộc tổ 1B, khu 7, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh để giao dịch. Tại đây, T2 bán cho Trinh 01 (một) túi ma túy Ketamine.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 09 giờ 15 phút, ngày 15/10/2023, Trinh tiếp tục gọi điện qua ứng dụng Messenger cho T2 hỏi mua 01 (một) gam ma túy



Ketamine. T2 báo giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Trình đồng ý và chuyển khoản từ tài khoản ngân hàng của Trình đến tài khoản ngân hàng của T2 thanh toán tiền mua ma túy cho T2. Sau đó, Trình đến cửa nhà trọ của T2 để giao dịch. Tại đây, T2 đã bán cho Trình 01 (một) túi ma túy Ketamine.

2. Hành vi Ngô Công T và Bế Văn T2 bán trái phép chất ma túy; T bán trái phép chất ma túy cho Bế Văn T2.

Bế Văn T2 và Ngô Công T quen biết nhau do T thuê phòng trọ số 303, cùng tầng với phòng trọ của T2. Từ đầu tháng 11 năm 2023, T nói với T2 là có nguồn mua ma túy nên rủ T2 cùng tham gia bán ma túy và thống nhất T là người mua ma túy, T2 tìm khách để bán, số tiền lãi chia đôi. T và T2 đã nhiều lần mua ma túy về chia nhỏ, bán cho nhiều người khác nhau nhưng chỉ còn nhớ đã bán những lần sau:

- *Lần thứ nhất:* Khoảng 02 giờ ngày 07/12/2023, Nguyễn Hoàng N2 gọi điện cho T2 hỏi mua 02 (hai) gam ma túy Ketamine. T2 báo giá 2.200.000 đồng/gam ma túy Ketamine và bảo Nam chuyển khoản trước. Nam đồng ý và chuyển khoản 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) vào tài khoản ngân hàng số 1039472893 ngân hàng Vietcombank. Nhận được tiền, T2 hẹn Nam đến cửa nhà trọ của T2 để giao dịch. Sau đó, T đưa cho 01 (một) túi ma túy có 02 (hai) gam ma túy Ketamine để bán, T2 mang túi ma túy cất giấu vào hộp bìa cát tông để ở vỉa hè nhà trọ rồi báo Nam vị trí lấy ma túy.

- *Lần thứ hai:* Khoảng 05 giờ, ngày 22/12/2023, Phạm Quốc K gọi điện cho T2 hỏi mua 01 (một) gam ma túy Ketamine. T2 báo giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và hẹn giao dịch ở chân chung cư Newlife, thuộc tổ 4, khu 5B, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Khánh đồng ý. Sau đó, T2 lấy 01 (một) túi nilon đựng 01 (một) gam ma túy Ketamine từ T và mang bán cho Khánh.

- *Lần thứ ba:* Khoảng 11 giờ ngày 25/12/2023, một người phụ nữ sử dụng tài khoản Telegram là "Sam" gọi điện qua ứng dụng Telegram hỏi mua 01 gam ma túy Ketamine và 01 viên ma túy thuốc lắc. T2 báo giá 1.800.000 đồng/gam ma túy Ketamine và 500.000 đồng/viên ma túy thuốc lắc. Sam đồng ý. T2 hẹn đến cửa phòng trọ 301 của mình để giao dịch. Sau đó, T2 lấy 01 (một) gam ma túy Ketamine và 01 (một) viên ma túy thuốc lắc từ T và bán cho Sam.

Đến khoảng 18 giờ ngày 25/12/2023, Sam tiếp tục gọi điện qua ứng dụng Telegram hỏi mua của T2 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc. T2 đồng ý và hẹn Sam đến cửa phòng trọ của mình để giao dịch. Sau đó, T2 đi sang phòng trọ 303 của T lấy 02 (hai) viên ma túy Ketamine và 01 (một) viên ma túy thuốc lắc để bán cho Sam rồi cầm về phòng trọ của mình và cất ma túy vào ngăn kéo tủ trong phòng. Đến 21 giờ 35 phút cùng ngày, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Ninh phối hợp với Công an phường B và Đội kiểm soát phòng chống ma túy – Cục Hải quan tỉnh Quảng Ninh kiểm tra nhà trọ số A3, phát hiện Bế Văn T2 và Ngô Công T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ:



- Thu trong phòng trọ số 301: phát hiện Bế Văn T2 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu tại ngăn kéo tủ trong phòng 01 (một) gói giấy màu trắng bên trong có chứa 02 (hai) viên nén màu xanh (kí hiệu M1); thu của T2 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0342586525.

- Thu trong phòng trọ số 303: thu trong chiếc giày trên giá để giày trong phòng 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (7x11,5) cm, miệng túi có khoá kẹp, bên trong có: 04 (bốn) viên nén màu xanh (kí hiệu M2), 08 (tám) túi nilon kích thước khoảng (2x2,5) cm, bên trong đều chứa chất tinh thể màu trắng và 01 (một) túi nilon kích thước khoảng (2x3) cm, miệng túi có khoá kẹp nhựa, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M3 đến M11); 01 (một) cân điện tử vỏ màu bạc đã qua sử dụng; 50 (năm mươi) vỏ túi nilon; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu tím gắn sim số 0335810333; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen gắn sim 0772325796. (Bút lục số: 35, 36).

Ngoài ra, vào khoảng 02 giờ, ngày 22/12/2023, tại nhà trọ A3, T còn bán ma túy cho T2 01 (một) gói ma túy Ketamine. T báo giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng T2 chưa thanh toán.

Ngày 26/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Ngô Công T và Bế Văn T2.

3. Hành vi Nguyễn Phương A bán trái phép chất ma túy cho Ngô Công T và Bế Văn T2.

Ngô Công T và Nguyễn Phương A có quen biết nhau, T biết A có ma túy bán nên chiều ngày 20/12/2023, T gọi điện qua ứng dụng Telegram cho A nhờ giới thiệu mua 30 (ba mươi) gam ma túy Ketamine và 20 (hai mươi) viên ma túy thuốc lắc. Sau đó, A gọi điện qua ứng dụng Telegram cho một người tên là Hoàng (không rõ lai lịch địa chỉ) hỏi mua 30 (ba mươi) gam ma túy Ketamine và 20 (hai mươi) viên ma túy thuốc lắc, Hoàng báo giá 1.000.000 đồng/gam ma túy Ketamine và 350.000 đồng/viên ma túy thuốc lắc, tổng số tiền là 37.000.000 đồng (Ba mươi bảy triệu đồng). Sau đó, A báo giá lại với T. T đồng ý và chuyển khoản cho A 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và xin nợ 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) đến ngày hôm sau thanh toán. A tiếp tục gọi điện cho Hoàng báo mua ma túy và hẹn Hoàng đến chân chung cư Newlife để giao dịch. Khoảng 23 giờ cùng ngày, Hoàng đến chân chung cư và gọi điện cho A. A xuống nhận 01 (một) gói bên ngoài là gói giấy vệ sinh và đưa cho Hoàng 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) và hẹn trả nốt tiền vào ngày hôm sau. Sau đó, A mang gói giấy vừa nhận lên nhà, vào phòng ngủ mở ra thấy 01 (một) túi nilon chứa 20 (hai mươi) viên ma túy thuốc lắc và 01 (một) túi nilon đựng ma túy Ketamine. A tự lấy khoảng hơn 01 (một) gam ma túy Ketamine ra sử dụng cho bản thân mình rồi gói lại số ma túy như trước rồi giấu vào vỏ túi bánh mỳ màu vàng cho vào túi rác để trong nhà vệ sinh rồi bảo anh Đinh Tiến H (là bạn trai, đang ở nhà A chơi) mang túi rác trên đi để tại phòng gom rác chung của tầng 19, tòa C, chung cư Newlife. Sau đó, A gọi điện cho T chỉ dẫn chỗ nhặt túi rác chứa ma túy. T gọi điện báo

T2 đến chung cư Newlife nhận ma túy. Sau đó, T2 đã đến phòng gom rác chung của tầng 19, tòa C, chung cư Newlife, theo chỉ dẫn của T, T2 đã nhặt được túi rác chứa ma túy mà A bán cho T. Sau khi cầm ma túy về, T2 và T mở ra kiểm tra và dùng cân điện tử kiểm tra lại thấy có khoảng 28 (hai mươi tám) gam ma túy Ketamine và 20 (hai mươi) viên thuốc lắc màu xanh. Sau đó, T cầm toàn bộ số ma túy về phòng và chia ma túy Ketamine thành các túi nhỏ để bán.

Ngày 26/12/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Phương A, thu giữ: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone màu vàng gắn sim số 0338042132.

Kết luận giám định số 1876/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- Mẫu vật kí hiệu M1, M2 gửi giám định là ma túy, loại MDMA, khối lượng: M1: 0,824 gam (không phẩy tám hai bốn gam); M2: 1,649 gam (một phẩy sáu bốn chín gam). Khối lượng trung bình của các viên nén là 0,412 gam (không phẩy bốn một hai gam)/viên.

- Mẫu vật kí hiệu từ M3 đến M11 gửi giám định là ma túy, loại Ketamine, khối lượng: M3: 0,726 gam, M4: 0,744 gam, M5: 0,712 gam, M6: 0,717 gam, M7: 0,75 gam, M8: 0,724 gam, M9: 0,78 gam, M10: 0,724 gam, M11: 0,746 gam. Tổng khối lượng là: 6,623 gam (Sáu phẩy sáu ba hai gam).

Quá trình điều tra, Ngô Công T, Bế Văn T2 và Nguyễn Phương A khai nhận nội dung phù hợp nội dung trên. Ngoài ra còn khai:

- Ngô Công T khai: nguồn gốc số ma túy T và T2 bán cho Nam là do T mua được của một người đàn ông tên là Sinh (không rõ lai lịch địa chỉ) tại khu vực chợ Cái Dăm, phường B, thành phố Hạ Long, vào tối ngày 06/12/2023. T2 không biết việc T mua ma túy của Sinh. Nguồn gốc ma túy, T bán cho T2 vào ngày 22/12/2023 và T, T2 bán cho Khánh, Sam và ma túy bị thu giữ tại tròng trọt của T2, T là do T mua được của Nguyễn Phương A. Số ma túy mua được của A, T và T2 đã sử dụng một ít ma túy Ketamine và còn bán cho nhiều người khác nhưng không nhớ cụ thể là những ai. Ngày 21/12/2023, T đã chuyển khoản thanh toán tiền cho A, còn nợ là 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

- Bế Văn T2 khai phù hợp với T: T2 đã đưa cho T số tiền bán ma túy cho Nam và Khánh, chưa đưa số tiền bán ma túy cho Sam. T không biết việc T2 bán ma túy cho Trinh.

- Nguyễn A khai: Ngày 21/12/2023, A đã trả cho Hoàng số tiền 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng) còn nợ, A liên lạc với Hoàng qua Telegram, chỉ biết Hoàng ở bên thành phố Hải Phòng, không biết tên và địa chỉ cụ thể của Hoàng. Sau khi lấy ma túy từ Hoàng thì A tự lấy hơn 01 (một) gam ma túy Ketamine để sử dụng. Do không có cân nên A không cân lại số ma túy mua được từ Hoàng. A đã xem bản ảnh vật chứng thu giữ của T và T2, nhận ra đúng là loại ma túy thuốc lắc A mua từ Hoàng và bán cho T.

- Đinh Tiến H có lời khai phù hợp với lời khai của Nguyễn Phương A về việc Huy để túi rác giúp A, không biết bên trong túi rác có ma túy.



- Trần Văn Tr, Nguyễn Hoàng N2 và Phạm Quốc K có lời khai phù hợp với lời khai của bị can Bế Văn T2 về việc gọi điện hỏi mua ma túy của T2 những lần như trên.

Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ, theo nguyên tắc có lợi cho bị can xác định ngày 21/12/2023, Nguyễn Phương A có hành vi bán trái phép 28 gam (hai mươi tám) ma túy loại Ketamine; 20 (hai mươi) viên ma túy tương đương 8,24 gam (tám phẩy hai bốn gam) ma túy, loại MDMA (20 viên x 0,412 gam).

Lời khai của những người làm chứng:

Anh Đinh Tiến H khai: Khoảng 23 giờ ngày 20/12/2023, khi anh vừa đi làm về phòng 1906, tầng 19, toà C, chung cư Newlife thì bị cáo A nhờ anh vào phòng ngủ lấy túi rác để trên bàn trang điểm mang ra phòng vứt rác chung của tầng 19 chung cư Newlife. Anh nghĩ là A bảo anh đi vứt rác nên anh đồng ý. Anh vào phòng ngủ lấy túi rác trên bàn trang điểm mang ra phòng rác chung của tầng 19 chung cư Newlife để, rồi quay về phòng 1906. Đến ngày 26/12/2023, khi Cơ quan Công an đến khám xét và đưa anh cùng A về trụ sở để làm việc, Cơ quan Công an thông báo thì anh mới biết trong túi rác A bảo anh mang ra phòng vứt rác để vào ngày 20/12/2023 có đựng túi Ketamine và thuốc lắc (Bút lục số 261-264)

Anh Trần Văn Tr khai: Anh đã 02 lần mua ma túy Ketamine của bị cáo Bế Văn T2. Cụ thể: Lần thứ nhất: Vào khoảng 05 giờ 15 phút ngày 09/10/2023, anh gọi Messenger cho bị cáo T2 hỏi mua 01 gam ma túy Ketamine. T2 báo giá 2.000.000 đồng/gam. T2 gửi cho anh số tài khoản ngân hàng MBBank số 5010304056789 của T2 để anh chuyển khoản tiền mua ma túy trước. Anh chuyển khoản 2.000.000 đồng từ tài khoản MB Bank số 8836368888888 của anh đến tài khoản ngân hàng của T2. Sau khi nhận được tiền thì T2 hẹn anh đến trước cửa nhà trọ của T2 ở khu vực gần quán Yến Ốc thuộc phường B, thành phố Hạ Long để giao nhận ma túy. Anh đi một mình đến trước cửa nhà trọ của T2 và gọi Messenger cho T2. T2 đi xuống cửa nhà trọ đưa cho anh 01 gói giấy loại giấy vệ sinh màu trắng. Anh cầm rồi mở ra xem thì thấy bên trong có 01 túi nilon đựng khoảng 01 gam ma túy Ketamine. Sau đó anh mang về sử dụng một mình hết. Lần thứ hai: Khoảng 09 giờ 15 phút ngày 15/10/2023, anh gọi Messenger cho T2 hỏi mua 01 gam ma túy Ketamine. T2 báo giá 2.000.000 đồng/gam, anh đồng ý. T2 gửi cho anh số tài khoản ngân hàng MB Bank số 5010304056789 của T2 để anh chuyển khoản tiền mua ma túy trước. Anh chuyển khoản 2.000.000 đồng từ tài khoản ngân hàng MB Bank số 8836368888888 của anh đến tài khoản ngân hàng nêu trên của T2. Sau khi nhận được tiền anh chuyển, T2 hẹn anh đến trước cửa nhà T2 để giao nhận ma túy. Anh đi một mình đến trước cửa nhà trọ của T2, gọi Messenger cho T2, T2 đi xuống cửa nhà trọ đưa cho anh 01 gói giấy loại giấy vệ sinh màu trắng, anh cầm mở ra xem thì thấy bên trong có 01 túi nilon đựng khoảng 01 gam ma túy Ketamine. Sau đó anh mang về sử dụng một mình hết (Bút lục số 303-309).

Anh Nguyễn Hoàng N2 khai: Anh đã nhiều lần liên hệ với bị cáo T2 để mua ma túy về sử dụng, tuy nhiên do thời gian đã lâu anh chỉ nhớ được một



lần gần nhất vào khoảng 02 giờ ngày 07/12/2023, anh gọi điện qua ứng dụng Messenger cho T2 để hỏi mua 02 gam ma túy Ketamine, T2 đồng ý bán và báo giá 2.200.000 đồng/gam và yêu cầu anh chuyển tiền trước vào tài khoản ngân hàng của T2 là số 1039472893 ngân hàng Vietcombank. Anh dùng tài khoản ngân hàng VPBank số 616160222 của anh chuyển số tiền 4.400.000 đồng vào tài khoản của T2. Nhận được tiền, T2 hẹn anh đến trước cửa nhà trọ của T2 ở gần quán Yến Ốc thuộc phường B, thành phố Hạ Long để nhận ma túy. Anh đi một mình đến nhà trọ của T2. Khi đến nơi anh gọi điện thoại qua Messenger cho T2 báo đã đến. Lúc này, T2 bảo anh là đã cất 02 gam ma túy trong hộp bìa caton để ở vỉa hè trước cửa nhà trọ của T2. Anh quan sát theo chỉ dẫn của T2 nên đã cầm hộp caton mang về nhà mở ra xem thấy bên trong có 02 túi nilon, mỗi túi chứa 01 gam ma túy Ketamine, anh đã sử dụng hết (Bút lúc số 280-289)

Anh Phạm Quốc K khai: Đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo T2 với giá 2.000.000 đồng/gam, tuy nhiên do thời gian đã lâu anh chỉ nhớ được một lần gần nhất vào khoảng 05 giờ ngày 22/12/2023, anh gọi điện qua ứng dụng Messenger cho T2 để hỏi mua 01 gam ma túy Ketamine, T2 đồng ý bán và báo giá 2.000.000 đồng/gam và hẹn anh đến khu vực chung cư Newlife phường B để nhận ma túy. Khoảng 05 giờ 30 phút cùng ngày, anh một mình đến điểm hẹn và gặp T2. Tại đây anh được T2 đưa cho 01 gói ma túy Ketamine, anh nhận ma túy xong thì trả cho T2 2.000.000 đồng bằng tiền mặt sau đó đi về luôn. Mua được ma túy xong anh đã sử dụng hết. Nội dung lịch sử liên lạc qua điện thoại anh đã xóa hết (Bút lục số 317-320)

Bản Cáo trạng số 1548/CT-VKSHL ngày 29/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo Nguyễn Phương A, Ngô Công T và Bế Văn T2 về tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***; trong đó: Bị cáo Nguyễn Phương A bị truy tố theo điểm p khoản 2; các bị cáo Ngô Công T và Bế Văn T2 bị truy tố theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phương A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Ngô Công T và Bế Văn T2 mỗi bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu huỷ số ma túy hoàn lại sau giám định; 01 (một) cân điện tử vỏ màu bạc đã qua sử dụng và 50 (năm mươi) vỏ túi nilon.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0342586525; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu tím gắn sim số 0335810333; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim số 0338042832.

Trả lại bị cáo T 01 điện thoại di động Nokia gắn sim 0772325796 không



liên quan đến hành vi phạm tội.

Truy thu nộp Ngân sách nhà nước của bị cáo A: 37.000.000 đồng, của bị cáo T: 7.900.000 đồng; của bị cáo T2: 5.800.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phương A, Ngô Công T và Bế Văn T2 đều thừa nhận hành vi các bị cáo đã thực hiện vào các ngày 09/10/2023, 15/10/2023, từ ngày 07/12/2023 đến ngày 25/12/2023 như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu: Biên bản kiểm tra và thu giữ vật chứng (bút lục số 13); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (bút lục số 14,15); kết luận giám định (bút lục số 22-24); biên bản thu thập dữ liệu điện tử (bút lục số 37-48); biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường (bút lục số 321-323); bản ảnh (bút lục số 76 - 84) và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo khẳng định việc truy tố đối với các bị cáo là đúng, không oan sai.

[3] Như vậy đủ cơ sở kết luận: Trong các ngày 09/10/2023 và 15/10/2023, tại tổ 1B, khu 7, phường B, thành phố Hạ Long, Bế Văn T2 có hành vi 02 (hai) lần bán trái phép ma túy cho Trần Văn Tr, với tổng số tiền là 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng).

Từ ngày 07/12/2023 đến ngày 25/12/2023, tại phường B, thành phố Hạ Long. Ngô Công T và Bế Văn T2 có hành vi 03 (ba) lần bán trái phép chất ma túy. Trong đó: 01 (một) lần bán cho Nguyễn Hoàng N2; 01 (một) lần bán cho Lê Quốc Khánh; 01 (một) lần bán cho một người phụ nữ tên Sam, với tổng số tiền thu được là 8.700.000 đồng (Tám triệu bảy trăm nghìn đồng).

Ngoài ra, ngày 22/12/2023, Tại số nhà A3 thuộc tổ 1B, khu 7, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Ngô Công T có hành vi 01 (một) lần bán trái phép 01 (một) túi ma túy Ketamine cho Bế Văn T2 với giá 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

Ngày 25/12/2023 cũng tại địa chỉ trên, Ngô Công T và Bế Văn T2 có hành vi tàng trữ 2,463 gam (hai phẩy hai sáu ba gam) ma túy, loại MDMA và 6,623 gam (sáu phẩy sáu hai ba gam) ma túy, loại Ketamine, nhằm mục đích để bán.



Khoảng 01 giờ, ngày 21/12/2023, tại Chung cư Newwlife thuộc tổ 4, khu 5B, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Phương A có hành vi bán trái phép 28 gam (hai mươi tám gam) ma túy, loại Ketamine và 20 (hai mươi) viên ma túy, tương đương 8,24 gam (tám phẩy hai bốn gam) ma túy, loại MDMA cho Ngô Công T và Bế Văn T2.

[4] Hành vi của các bị cáo Nguyễn Phương A, Ngô Công T và Bế Văn T2 đã phạm vào tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*; trong đó: Bị cáo Nguyễn Phương A phạm vào điểm p khoản 2 (*“Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;...”*); hành vi của các bị cáo Ngô Công T và Bế Văn T2 phạm vào điểm b khoản 2 (*“Phạm tội 02 lần trở lên”*) Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước ta. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, mục đích để thoả mãn nhu cầu sử dụng ma túy và bán ma túy kiếm lời của bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo đã tiếp tay cho tệ nạn ma túy ở địa phương, cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung; đáp ứng công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[8] Xét vai trò của các bị cáo: Các bị T, T2 phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Cả hai bị cáo đều thống nhất người bỏ tiền mua ma túy người tìm nguồn bán ma túy, bán cho nhiều người vào nhiều lần; cùng tàng trữ ma túy với mục đích vừa để sử dụng vừa để bán nên hai bị cáo có vai trò và mức hình phạt ngang nhau. Bị cáo A thực hiện hành vi phạm tội độc lập, bán 02 chất ma túy cho T2 và T, phải chịu mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra.

[9] Về xử lý vật chứng:

Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành; 01 (một) cân điện tử vỏ màu bạc đã qua sử dụng và 50 (năm mươi) vỏ túi nilon không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0342586525; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu tím gắn sim số 0335810333; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen gắn sim 0772325796 là phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước

01 điện thoại di động Nokia gắn sim 0772325796 thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại bị cáo T.

[10] Quá trình điều tra và tại phiên toà đã chứng minh được các bị cáo

được hưởng lợi một khoản tiền từ hành vi phạm tội và đã ăn tiêu hết; vì vậy cần truy thu nộp ngân sách nhà nước. Truy thu nộp Ngân sách nhà nước của bị cáo A: 37.000.000 đồng, của bị cáo T: 7.900.000 đồng; của bị cáo T2: 5.800.000 đồng.

[11] Đối với Nguyễn Hoàng N2, Lê Quốc Khánh và Trần Văn Tr, mua ma túy để sử dụng. Đến ngày 13/3/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hạ Long tiến hành test ma túy trong nước tiểu nhưng kết quả âm tính nên không đủ căn cứ xử lý.

Đối với Sam, là người mua ma túy của T và T2; Hoàng và Sinh, là những người bán ma túy cho A, T và T2, không có địa chỉ lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Phương A** 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 26/12/2023

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo **Ngô Công T** 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 26/12/2023

Xử phạt bị cáo **Bế Văn T2** 07 (bảy) năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn tù tính từ ngày bắt: 26/12/2023

Căn cứ các điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 8,36 gam mẫu vật hoàn lại sau giám định trong phong bì còn nguyên niêm phong số 1876/KL-KTHS ngày 31/12/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; 01 (một) cân điện tử vỏ màu bạc đã qua sử dụng và 50 (năm mươi) vỏ túi nilon.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu đen đã qua sử dụng lắp sim số 0342586525; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Iphone vỏ màu tím gắn sim số 0335810333 ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gắn sim số 0338042832.

Trả lại bị cáo Ngô Công T 01 điện thoại di động Nokia gắn sim 0772325796

(Các vật chứng trên thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng số 204/BB-THA ngày 31/5/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ



Long, tỉnh Quảng Ninh)

Truy thu của bị cáo Nguyễn Phương A số tiền 37.000.000đ (Ba mươi bảy triệu đồng); của bị cáo Ngô Công T số tiền 7.900.000đ (Bảy triệu, chín trăm nghìn đồng); của bị cáo Bế Văn T2 số tiền 5.800.000đ (Năm triệu, tám trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách nhà nước..

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết quy định về án phí, lệ phí tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước

Căn cứ vào khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hạ Long;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- CQ CSĐT-Công an TP Hạ Long;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- CQ THAHS-Công an TP Hạ Long;
- THADS thành phố Hạ Long;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Giang Thanh



